

Số: /TTr-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2024

Dự thảo

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết về lựa chọn cấp huyện thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2024 - 2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Thực hiện Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, Ủy ban nhân dân tỉnh trình dự thảo Nghị quyết về lựa chọn cấp huyện thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2024 - 2025, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

- Tại điểm a khoản 7 Điều 4 Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia quy định: “Hội đồng nhân dân cấp tỉnh được quyết định lựa chọn không quá 02 huyện thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp”.

- Tại khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia quy định: “Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết này”.

Do vậy, để hoàn thiện các quy định của Quốc hội thì cần thiết phải ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh lựa chọn cấp huyện thực hiện thí

điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2024 - 2025.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

III. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Cụ thể hóa nội dung lựa chọn cấp huyện thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2024 - 2025 tại khoản 7 Điều 4 Nghị quyết số 111/2024/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Việc thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp nhằm tăng cường phân cấp, trao quyền, tạo điều kiện thuận lợi cho huyện được lựa chọn thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Quan điểm

Việc xây dựng Nghị quyết phải tuân thủ các quy định về lựa chọn huyện thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp theo khoản 7 Điều 4 Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội; phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương và các quy định pháp luật hiện hành.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Sau khi Quốc hội ban hành Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì,

phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức soạn thảo dự thảo Nghị quyết về lựa chọn cấp huyện thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2024 - 2025.

1. Dự thảo lấy ý kiến tham gia bằng văn bản gửi các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thành phố.

2. Lấy ý kiến rộng rãi trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Lai Châu và trên Trang thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư (từ ngày .../.../2024 đến ngày .../.../2024).

3. Lấy ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp (Công văn số .../SKHĐT-KTN ngày .../.../2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư).

4. Sở Tư pháp có Báo cáo thẩm định số .../BC-STP ngày .../.../2024.

5. Dự thảo Nghị quyết đã được UBND tỉnh thông qua tại phiên họp Ủy ban nhân dân tỉnh ngày .../.../2024.

V. LỰA CHỌN CẤP HUYỆN THỰC HIỆN THÍ ĐIỂM

1. Nội dung cấp huyện thí điểm cơ chế phân cấp được thực hiện

Theo quy định tại khoản 7 Điều 4 Nghị quyết số 111/2024/QH15 của Quốc hội thì:

a) Hội đồng nhân dân cấp tỉnh được quyết định lựa chọn không quá 02 huyện thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giao mục tiêu, nhiệm vụ, yêu cầu cụ thể đối với từng Chương trình mục tiêu quốc gia cho huyện được lựa chọn thí điểm;

b) Hội đồng nhân dân cấp huyện được quyết định điều chỉnh phương án phân bổ vốn đầu tư công, kinh phí thường xuyên giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia trong kế hoạch đầu tư công trung hạn, kế hoạch đầu tư vốn hằng năm, dự toán ngân sách nhà nước hằng năm đã được cấp có thẩm quyền giao; cơ cấu nguồn vốn ngân sách nhà nước giữa chi đầu tư, chi thường xuyên của các dự án thành phần không còn đối tượng hỗ trợ để tập trung vốn thực hiện các dự án thành phần khác thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025;

c) Việc quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm của huyện thực hiện cơ chế thí điểm được thực hiện theo kế hoạch đầu tư công trung hạn, kế hoạch đầu

tư vốn hằng năm, dự toán ngân sách nhà nước hằng năm đã được Hội đồng nhân dân huyện điều chỉnh theo quy định tại điểm b khoản 7 Điều 4 Nghị quyết số 111/2024/QH15 của Quốc hội.

2. Cơ sở xác định Tiêu chí cơ bản đề xuất, lựa chọn cấp huyện thí điểm cơ chế phân cấp

Việc xác định Tiêu chí lựa chọn cấp huyện thí điểm cơ chế phân cấp được xây dựng trên cơ sở thực tế tình hình triển khai, thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia của các huyện, thành phố nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn đã giao, cụ thể: Huyện có văn bản đăng ký thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp; Có thực hiện đầy đủ các Chương trình mục tiêu quốc gia (*bao gồm cả vốn đầu tư, vốn sự nghiệp*); Huyện nghèo thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022 - 2025; Tổng nguồn vốn ngân sách trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia các năm 2022, 2023 chưa giải ngân hết được kéo dài sang năm 2024 lớn; Tổng nguồn vốn ngân sách trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 lớn.

3. Về Tiêu chí cơ bản đề xuất, lựa chọn

a) Tiêu chí 1. Có văn bản đăng ký thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp

Có 03/08 huyện, thành phố: Phong Thổ, Nậm Nhùn, Sìn Hồ đăng ký thực hiện thí điểm phân cấp cho cấp huyện trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; các huyện còn lại và thành phố Lai Châu không đăng ký.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

b) Tiêu chí 2. Có thực hiện đầy đủ các Chương trình mục tiêu quốc gia (*bao gồm cả vốn đầu tư, vốn sự nghiệp*)

Có 04/08 huyện, thành phố triển khai thực hiện đầy đủ cả nguồn vốn đầu tư và vốn sự nghiệp thuộc 03 Chương trình mục tiêu quốc gia (*Phong Thổ, Sìn Hồ, Nậm Nhùn, Mường Tè*).

(Có biểu chi tiết kèm theo)

c) Tiêu chí 3. Huyện nghèo thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022 - 2025

Theo Quyết định số 880/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính

phủ phê duyệt một số nội dung hỗ trợ 22 huyện nghèo thuộc 17 tỉnh thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt số khó khăn giai đoạn 2022 - 2025, trong đó tỉnh Lai Châu có huyện Phong Thổ.

d) Tiêu chí 4. Tổng nguồn vốn ngân sách trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia các năm 2022, 2023 chưa giải ngân hết được kéo dài sang năm 2024

- Có 04/08 huyện, thành phố có tổng nguồn vốn ngân sách trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia các năm 2022, 2023 chưa giải ngân hết được kéo dài sang năm 2024 lớn (*theo thứ tự giảm dần*), gồm: huyện Mường Tè 130.816 triệu đồng; huyện Nậm Nhùn 103.474 triệu đồng; huyện Sìn Hồ 92.926 triệu đồng; huyện Phong Thổ 53.242 triệu đồng.

- Các huyện: Than Uyên; Tân Uyên; Tam Đường và Thành phố Lai Châu có số kế hoạch vốn ngân sách trung ương các năm 2022, 2023 chưa giải ngân được kéo dài năm 2024 dưới 30.000 triệu đồng.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

e) Tiêu chí 5. Tổng nguồn vốn ngân sách trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025

Có 04/08 huyện, thành phố có tổng nguồn vốn ngân sách trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 lớn (*theo thứ tự giảm dần*), gồm: huyện Mường Tè 1.134.872 triệu đồng; huyện Phong Thổ 982.258 triệu đồng; huyện Sìn Hồ 965.998 triệu đồng; huyện Nậm Nhùn 898.555 triệu đồng. Các huyện, thành phố còn lại tổng nguồn vốn dưới 500.000 triệu đồng.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

4. Đề xuất phương án

a) Đề xuất lựa chọn cấp huyện thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp

Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất lựa chọn 02 đơn vị cấp huyện thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2024 - 2025 gồm huyện: **Phong Thổ, Nậm Nhùn**, trong đó:

Huyện Phong Thổ đạt được cả 05 Tiêu chí. Các huyện: Nậm Nhùn, Sìn

Hồ đạt được 4 Tiêu chí, tuy nhiên huyện Nậm Nhùn có tổng nguồn vốn ngân sách trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia các năm 2022, 2023 chưa giải ngân hết được kéo dài sang năm 2024 lớn thứ 2 sau huyện Mường Tè (*Mường Tè 130.816 triệu đồng; Nậm Nhùn 103.474 triệu đồng; Sìn Hồ 92.926 triệu đồng*).

b) Về khả năng hấp thụ nguồn vốn sau khi được phân cấp:

Qua 2 năm thực hiện các huyện, thành phố đã tích cực triển khai thực hiện, giải ngân (hấp thụ) nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia, có tỷ lệ giải ngân và lũy kế giải ngân các năm 2022, 2023 (*theo thứ tự giảm dần*), gồm: Huyện Phong Thổ 56,61%, tương ứng 416.502 triệu đồng; huyện Nậm Nhùn 55,08%, tương ứng 359.106 triệu đồng; huyện Sìn Hồ 49,4%, tương ứng 344.963 triệu đồng.

Trong 04 huyện có thực hiện đầy đủ các Chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó có 02 huyện: Phong Thổ và Nậm Nhùn có tỷ lệ giải ngân và lũy kế giải ngân nguồn vốn đã giao các năm 2022, 2023 cao hơn. Mặt khác cùng với sự quyết tâm của các huyện được lựa chọn thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp sẽ giải ngân đảm bảo nguồn vốn được giao.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

VI. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Dự thảo Nghị quyết về lựa chọn cấp huyện thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2024 - 2025, gồm những nội dung cơ bản sau:

1. Điều 1. Lựa chọn 02 huyện Phong Thổ, Nậm Nhùn thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2024 - 2025.

2. Điều 2. Tổ chức thực hiện.

3. Điều 3. Hiệu lực thi hành.

Xin gửi kèm theo Tờ trình này các tài liệu:

- Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về lựa chọn cấp huyện thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2024 - 2025;

- Các Báo cáo gồm: Thẩm định dự thảo Nghị quyết của Sở Tư pháp; giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định dự thảo Nghị quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư; giải trình, tiếp thu ý kiến tham gia của cơ quan, đơn vị về dự thảo Nghị quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, Th6.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Lương

CÁC PHỤ LỤC KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC TIÊU CHÍ
(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-UBND ngày / /2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh)

Tiêu chí 1. Có văn bản đăng ký thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp

STT	Huyện, thành phố	Đăng ký	Không đăng ký
	Tổng số	02	06
1	Huyện Phong Thổ	Công văn số 320/UBND-TCKH ngày 05/3/2024	
2	Huyện Nậm Nhùn	Công văn số 511/UBND-TCKH ngày 08/3/2024	
3	Huyện Sìn Hồ	Công văn số 702/UBND-TCKH ngày 22/3/2024	
4	Huyện Tam Đường		Công văn số 325/UBND-TCKH ngày 08/3/2024
5	Huyện Mường Tè		Công văn số 581/UBND-TH ngày 19/3/2024
6	Huyện Tân Uyên		Công văn số 527/UBND-TCKH ngày 19/3/2024
7	Thành phố Lai Châu		Công văn số 865/UBND-TCKH ngày 21/3/2024
8	Huyện Than Uyên		Công văn số 972/UBND-TCKH ngày 18/3/2024
	Tổng số	03/08	05/08

Tiêu chí 2. Triển khai thực hiện cả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia

STT	Huyện, thành phố	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới		Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững		Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi	
		Sự nghiệp	Đầu tư	Sự nghiệp	Đầu tư	Sự nghiệp	Đầu tư
1	Thành phố Lai Châu	X	X	X		X	X
2	Huyện Than Uyên	X	X	X		X	X
3	Huyện Tân Uyên	X	X	X		X	X
4	Huyện Tam Đường	X	X	X		X	X
5	Huyện Phong Thổ	X	X	X	X	X	X
6	Huyện Sìn Hồ	X	X	X	X	X	X
7	Huyện Nậm Nhùn	X	X	X	X	X	X
8	Huyện Mường Tè	X	X	X	X	X	X
	Tổng số	08/08	08/08	08/08	04/08	08/08	08/08

Tiêu chí 4. Có số vốn ngân sách trung ương đã giao còn lại chưa giải ngân chuyển nguồn sang năm 2024 lớn (sắp xếp từ thấp đến cao)

STT	Huyện, thành phố	Tổng vốn giai đoạn 2021 – 2025 (triệu đồng)		
		Tổng cộng	Sự nghiệp	Đầu tư
1	Thành phố Lai Châu	10.445	9.700	745
2	Huyện Than Uyên	19.254	16.319	2.935
3	Huyện Tân Uyên	24.897	23.060	1.837
4	Huyện Tam Đường	29.902	29.902	0
5	Huyện Phong Thổ	53.242	50.053	3.189
6	Huyện Sìn Hồ	92.926	87.904	5.022
7	Huyện Nậm Nhùn	103.474	92.068	11.406
8	Huyện Mường Tè	130.816	110.909	19.907
	Tổng cộng	464.957	419.916	45.041

Tiêu chí 5. Có tổng nguồn vốn sự nghiệp, vốn đầu tư ngân sách trung ương được giao đoạn 2021 - 2025 lớn (sắp xếp từ thấp đến cao)

STT	Huyện, thành phố	Tổng vốn giai đoạn 2021 – 2025 (triệu đồng)		
		Tổng cộng	Sự nghiệp	Đầu tư
1	Thành phố Lai Châu	71.369	32.847	38.522
2	Huyện Tân Uyên	178.843	103.587	75.256
3	Huyện Than Uyên	330.362	138.005	192.357

STT	Huyện, thành phố	Tổng vốn giai đoạn 2021 – 2025 (triệu đồng)		
		Tổng cộng	Sự nghiệp	Đầu tư
4	Huyện Tam Đường	491.575	200.233	291.342
5	Huyện Nậm Nhùn	898.555	325.543	573.012
6	Huyện Sìn Hồ	965.998	408.309	557.689
7	Huyện Phong Thổ	982.258	360.372	621.886
8	Huyện Mường Tè	1.134.872	534.144	600.728
	Tổng cộng	5.053.830	2.103.040	2.950.790

**Tỷ lệ giải ngân và lũy kế giải ngân các nguồn vốn các năm 2022, 2023
(sắp xếp tr lệ giải ngân từ thấp đến cao)**

STT	Huyện, thành phố	Tỷ lệ giải ngân (bao gồm nguồn vốn năm 2022 sang 2023)	Lũy kế giải ngân (triệu đồng)
1	Huyện Tân Uyên	44,13%	54.746
2	Huyện Mường Tè	47,56%	377.351
3	Huyện Sìn Hồ	49,4%	344.963
4	Thành phố Lai Châu	50,25%	25.235
5	Huyện Nậm Nhùn	55,08%	359.106
6	Huyện Than Uyên	56,11%	129.790
7	Huyện Phong Thổ	56,61%	416.502
8	Huyện Tam Đường	57,45%	198.867